

Số: 08/PA-THCSĐTVH

Long Biên, ngày 18 tháng 03 năm 2022

PHƯƠNG ÁN

Tổ chức dạy học trực tiếp đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19

Căn cứ hướng dẫn liên ngành số 498/HDLN:SGDĐT-SYT ngày 28/02/2022 của Liên sở : Giáo dục và Đào tạo – Y tế về đảm bảo phòng, chống dịch thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát dịch bệnh covid-19 khi học sinh trở lại trường học;

Căn cứ công văn số 648/SGDĐT – CTTT – KHCCN ngày 18/03/2022 của Sở GD&ĐT Hà Nội v/v triển khai thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trong việc tổ chức dạy học trực tiếp của các khối lớp 7,8,9 trong tình hình mới trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ công văn số 22/PGD&ĐT ngày 18/03/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên v/v triển khai thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trong việc tổ chức dạy học trực tiếp của các khối lớp 7,8,9 trong tình hình mới trên địa bàn Quận;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường, cụ thể như sau:

I. Kết quả tự đánh giá theo bộ tiêu chí đánh giá mức độ an toàn phòng, chống dịch Covid-19

Tổng số tiêu chí: 14

Số tiêu chí đạt: 14/14

Số tiêu chí chưa đạt: 0/14

II. Tình hình đội ngũ CBGVNV và HS

2.1. Đối với CBGVNV

Tổng số: 50

Số đã tiêm mũi 1: 50 - chiếm tỷ lệ: 100%

Số đã tiêm mũi 2: 50 - chiếm tỷ lệ: 100%

Số đã tiêm mũi 3: 37 - chiếm tỷ lệ: 74%

Số chưa tiêm: 0

Số bị nhiễm Covid-19: 22 Trong đó:

+ Đang điều trị: 02

+ Đã khỏi: 20

2.2. Đối với học sinh

Khối 7:

Tổng số: 249

Số đã tiêm mũi 1: 234 - chiếm tỷ lệ: 94%

Số đã tiêm mũi 2: 206 - chiếm tỷ lệ: 83%

Số đã tiêm mũi 3: 0

Số chưa tiêm: 15 (1 HS có bệnh nền PH xin tiêm tại viện, 2 HS hoãn tiêm do mắc covid-19, 12 HS cha mẹ không đồng ý tiêm).

Số bị nhiễm Covid-19: 103 Trong đó:

+ Đang điều trị: 21

+ Đã khỏi: 82

Khối 8:

Tổng số:

Số đã tiêm mũi 1: 247 - chiếm tỷ lệ: 95,7%

Số đã tiêm mũi 2: 232 - chiếm tỷ lệ: 89,9%

Số đã tiêm mũi 3: 0

Số chưa tiêm: 11 (1 trường hợp PH xin tiêm tại viện, 3 trường hợp HS không muốn tiêm, 7 trường hợp PH không đồng ý tiêm)

Số bị nhiễm Covid-19: 111 Trong đó:

+ Đang điều trị: 23

+ Đã khỏi: 88

Khối 9:

Tổng số:

Số đã tiêm mũi 1: 240 - chiếm tỷ lệ: 97,2%

Số đã tiêm mũi 2: 238 - chiếm tỷ lệ: 96,4%

Số đã tiêm mũi 3: 0

Số chưa tiêm: 07 (1 HS phản vệ với vắc xin, 1 HS tiền sử Hen PQ đăng kí tiêm tại viện, 5 HS cha mẹ không đồng ý tiêm)

Số bị nhiễm Covid-19: 86 Trong đó:

+ Đang điều trị: 20

+ Đã khởi: 66

Trường THCS Đô Thị Việt Hưng xây dựng phương án tổ chức dạy học trực tiếp cụ thể của từng lớp (khối 7,8,9) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trong tình hình mới, cụ thể như sau:

Biểu 1: Số liệu học sinh

| Khối | Lớp | Số số | Tiêm vắc xin | | | | Số HS đã nhiễm Covid-19 | | | Ghi chú |
|-----------|-----|-------|--------------|-------|----------|-------|-------------------------|---------------|-----------|---------|
| | | | Mũi 1 | | Mũi 2 | | Đã tiêm 2 mũi | Đã tiêm 1 mũi | Chưa tiêm | |
| | | | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | | | | |
| 7 | 7A1 | 37 | 35 | 94.6% | 34 | 91.9% | 15 | 1 | 2 | |
| | 7A2 | 37 | 32 | 86.5% | 28 | 75.7% | 11 | 2 | 1 | |
| | 7A3 | 38 | 35 | 92.1% | 26 | 68.4% | 11 | 1 | | |
| | 7A4 | 42 | 38 | 90.5% | 36 | 85.7% | 19 | | 3 | |
| | 7A5 | 52 | 52 | 100% | 42 | 80.7% | 18 | 1 | | |
| | 7A6 | 43 | 42 | 97.6% | 40 | 93% | 16 | 1 | 1 | |
| 8 | 8A1 | 56 | 53 | 94.6% | 50 | 89.2% | 19 | | 1 | |
| | 8A2 | 41 | 40 | 97.5% | 38 | 92.6% | 18 | | | |
| | 8A3 | 47 | 47 | 100% | 44 | 93.6% | 21 | | | |
| | 8A4 | 42 | 39 | 92.8% | 35 | 83.3 | 21 | 3 | 3 | |
| | 8A5 | 37 | 34 | 91.8% | 32 | 86.5% | 14 | | | |
| | 8A6 | 35 | 34 | 97.1% | 33 | 94.2% | 11 | | | |
| 9 | 9A1 | 36 | 36 | 100 | 35 | 97.2% | 15 | 1 | | |
| | 9A2 | 41 | 36 | 87.8% | 36 | 87.8% | 14 | | 2 | |
| | 9A3 | 46 | 45 | 97.8% | 45 | 97.8% | 11 | | | |
| | 9A4 | 38 | 37 | 97,3% | 37 | 97.3% | 15 | | | |
| | 9A5 | 44 | 44 | 100 | 43 | 97.7% | 12 | | | |
| | 9A6 | 42 | 42 | 100 | 42 | 100 | 16 | | | |
| Tổng cộng | | 754 | 721 | 95.6% | 675 | 89.5% | 277 | 10 | 13 | |

Biểu 2: Số liệu cán bộ, giáo viên, nhân viên

| Tổng số CBGVNV | Tiêm vắc xin | | | | | | Số CBGVNV nhiễm Covid-19 | | | | Ghi chú |
|-------------------|--------------|-------|-------------|-------|-------------|----------|-----------------------------|------------------|------------------|------|------------|
| | Mũi 1 | | Mũi 2 | | Mũi 3 | | Đã | Đã | Đã | Chưa | |
| | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | tiêm 3 mũi | tiêm 2 mũi | tiêm 1 mũi | tiêm | |
| 50 | 50 | 100% | 50 | 100% | 37 | 74% | 17 | 5 | 0 | 0 | |

Tổng số lớp dạy học trực tiếp: 18 lớp

Tổng số lớp dạy học trực tuyến: 05 lớp

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

- Khôi 7,8,9 bắt đầu từ ngày 21/03/2022 (thứ hai), 1 buổi/ ngày.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO:

1. Đảm bảo yêu cầu về CSVC và mức độ dịch:

- Trường THCS Đô Thị Việt Hưng thuộc quận Long Biên, là địa bàn có mức độ dịch cấp độ 2 – Phù hợp với các văn bản yêu cầu của các cấp.

- Nhà trường đã đạt yêu cầu an toàn trong phòng chống dịch Covid-19 theo các tiêu chí tại Hướng dẫn 3688/HDLN - SGD&ĐT-SYT ngày 25/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Y tế:

+ Về Cơ sở vật chất: nhà trường đã chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất.

| STT | TÊN LOẠI TRANG THIẾT BỊ | SỐ LƯỢNG | GHI CHÚ |
|-----|---|----------|---------|
| 1. | Hàng rào sắt | 06 bộ | |
| 2. | Hàng rào mềm | 60m | |
| 3. | Pano tuyên truyền | 02 | |
| 4. | Pano sơ đồ chỉ dẫn | 02 | |
| 5. | Tài liệu tuyên truyền | 1000 bộ | |
| 6. | Máy đo nhiệt độ + sát khuẩn tay tự động | 5 máy | |

| | | | |
|-----|--|--------------|--|
| 7. | Cồn 70 độ (500ml) | 100 chai | |
| 8. | Dung dịch sát khuẩn tay nhanh | 40 chai | |
| 9. | Khẩu trang y tế | 30 hộp | |
| 10. | Găng tay y tế | 10 hộp | |
| 11. | Que test nhanh Covid-19 | 300 que | |
| 12. | Trang phục bảo hộ | 50 bộ | |
| 13. | Máy phun khử khuẩn | 25 cái | |
| 14. | Cồn 70 độ | 60 lít | |
| 15. | Kính chắn giọt bắn | 70 cái | |
| 16. | Nâng cấp đường truyền mạng 300Mbps và lắp webcam | 23 phòng học | |
| 17. | Bổ sung máy tính để bàn, máy tính xách tay của nhà trường (dự phòng) | 5 cái | |

2. Đảm bảo điều kiện về việc xây dựng kế hoạch, vệ sinh:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch diễn tập xử lý khi có tình huống cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh là F0 xong trước ngày 17/2/2022.

- Nhà trường tổ chức tổng vệ sinh môi trường, khử khuẩn trước và sau buổi học theo kế hoạch cụ thể đã đề ra.

3. Biểu thống kê về phương tiện đi lại của học sinh khi đến trường:

| Khối | Tổng số HS | Phương tiện đi đến trường | | | | |
|-------------|------------|---------------------------|------------|---------------|----------------|------------|
| | | Đi bộ | Xe đạp | Bố mẹ đưa đón | Đi xe đạp điện | Đi xe buýt |
| Khối 7 | 245 | 66 | 106 | 60 | 5 | 0 |
| Khối 8 | 258 | 76 | 108 | 57 | 13 | 4 |
| Khối 9 | 248 | 59 | 94 | 58 | 35 | 2 |
| Tổng | 751 | 201 | 308 | 175 | 53 | 7 |

Dựa vào số lượng học sinh sử dụng các phương tiện đến trường nhà trường phân luồng học sinh thành 2 nhóm:

- Nhóm đi bộ, đi xe buýt và phụ huynh đưa đón tới trường: Sử dụng cổng số 1 của nhà trường để vào trường theo phân luồng đã phân công, hướng dẫn.

- Nhóm đi xe đạp, xe đạp điện: Sử dụng cổng số 2 vào trường theo phân luồng đã phân công, hướng dẫn.

- Phân khu vực học sinh chờ phụ huynh đón đảm bảo giãn cách.

4. Các điều kiện đảm bảo khác: Nhà trường thông báo tới PHHS về việc:

- Không tổ chức ăn bán trú, căng tin ăn uống trong trường.

- Học sinh tự mang theo nước uống cá nhân.

- Chỉ tổ chức dạy học trực tiếp 01 buổi/ngày.

- Nhà trường phối hợp với GVCN, PHHS tuyên truyền về các phương án phòng chống dịch bệnh, xử lý khi gặp các tình huống.

- Khử khuẩn bằng súng phun cồn 70⁰ lớp học, phòng hội đồng, khu sinh hoạt chung, nhà vệ sinh vào thời điểm buổi sáng và sau khi học sinh đi về.

IV. GIẢI PHÁP DẠY HỌC CHO HỌC SINH KHỐI 9:

- Khối 9 học tăng cường 3 môn Toán – Văn – Anh chia nhóm buổi chiều học online; chia nhóm kiểm tra vào tiết 5 và tiết 0 hàng ngày (trực tiếp).

- Khảo sát, đánh giá và bổ sung kế hoạch ôn tập học sinh khối 9 thi vào 10.

- Tư vấn, phối hợp PHHS từng bước chọn đăng kí trường phù hợp cho học sinh khối 9.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN – PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ:

- Ban giám hiệu thực hiện việc xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ các thành viên trong BCD để đón HS quay lại trường học tập.

- GVCN và TPT thực hiện việc khảo sát nhu cầu học sinh sử dụng phương tiện đến trường.

- Ban giám hiệu, ban chấp hành công đoàn – ban thiếu nhi – khối trưởng chủ nhiệm – GVCN thực hiện xây dựng phương án đón học sinh quay lại trường đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh.

- Ban giám hiệu, y tế, đồ dùng tiên hành xây dựng kịch bản chi tiết để triển khai thực hiện phương án.

- GVCN tổ chức họp CMHS để phối hợp triển khai thực hiện.
- 100% CBGVNV cùng đại diện Phụ huynh nhà trường tham gia diễn tập các phương án.
- 100% CBGVNV phối hợp với PHHS thực hiện việc tổng vệ sinh, khử khuẩn trường, lớp trước khi nghỉ Tết.

Nơi nhận:

- Phòng GD & ĐT (để b/c);
- CBGVNV, PHHS (để t/h);
- Lưu VP;

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Thúy

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỞNG PHÒNG

Vũ Thị Thu Hà

TIỀN T.Đ.